

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HSST
Ngày 28/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Đức;
2. Ông Trần Đình Khương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 16/4/2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đức V**, giới tính: Nam, sinh ngày 05/4/1982 tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Xuân P (đã chết) và bà Ngô Thị T, sinh năm 1960; hiện trú tại: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; gia đình có 10 anh, em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 11/3/2020, bị Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng (chưa thi hành);

1. **Hoàng Ngọc B**, giới tính: Nam, sinh ngày 01/01/1982 tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Ngọc N, sinh năm 57 và bà Ngô Thị H,

sinh năm 1959; hiện trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/12/2008 bị Công an huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23923/QĐ-XPVPHC về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” với hình thức phạt tiền 350.000 đồng (đã thi hành);

Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020 thì chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 15/12/2020, Hoàng Ngọc B và Nguyễn Đức V gặp nhau tại quán cà phê ở Thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tại đây, V rủ B góp tiền ra thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị mua ma túy heroin để sử dụng thì B đồng ý. Cả hai đón xe khách ra thành phố Đông Hà, đến khu vực kiệt 21 đường Bùi Trung Lập (thuộc khu phố 2, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà) gặp một người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 300.000 đồng ma túy heroin (B và V mỗi người góp 150.000 đồng). Sau khi mua được ma túy, B cầm trên tay phải của mình cùng V đi bộ đến trước số nhà 15 đường Bùi Trung Lập (thuộc khu phố 2, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà) thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ số ma túy nói trên.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 (một) mảnh giấy vở học sinh bên trong có chứa cục, hạt, bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

Tại Bản kết luận giám định số 24/KLGD ngày 21/12/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị đã kết luận: Chất rắn màu trắng dạng (cục + hạt +bột) được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M có khối lượng 0,1093 gam là ma túy loại Heroine;

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSDH ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức V và Hoàng Ngọc B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V từ 14 tháng đến 15 tháng tù và bị cáo Hoàng Ngọc B từ 13 tháng đến 14 tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 057994.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức V và Hoàng Ngọc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 15/12/2020, Nguyễn Đức V và Hoàng Ngọc B đã có hành vi tàng trữ 0,1093 gam là ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 24/KLGD ngày 21/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chất rắn màu trắng dạng (cục + hạt + bột) được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M có khối lượng 0,1093 gam là ma túy loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 09 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức V và Hoàng Ngọc B đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ một năm đến năm năm*.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng với tính chất giản đơn. Bị cáo V là người khởi xướng rủ rê Bị cáo B góp tiền mua ma túy. Khi có tiền V cũng là người trực tiếp cầm tiền và giao dịch để mua được ma túy. Bị cáo B là người cùng thực hiện hành vi với Bị cáo V, sau khi mua được ma túy B

trực tiếp cất giữ ma túy trên tay phải. Bị cáo V có 01 tiền sự về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo B có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” nhưng cả hai bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy các bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo với mức án nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải tiếp tục ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ tên H đã bán giúp ma túy cho các Bị cáo V và B nên không có cơ sở xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Ma túy là vật cấm lưu hành, bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức V và Hoàng Ngọc B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Đức V: **14** (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2020.

Hoàng Ngọc B: **13** (Mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 057994. (Vật chứng hiện có tại Cục Thi hành án dân sự thành phố

Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 13/4/2021)

3. *Về án phí:* Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương